

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày 10/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Đặng Văn Phú**
2. Bà: **Lò Thị Chương**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: **Mào Thị Chiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông: **Đặng Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/5/2023 tại nhà văn hóa bản Nậm Cày, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 21/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 26/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khoàng Văn N;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1995 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cày, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: **Khoàng Văn L (Đã chết)** và con bà: **Lò Thị V (Đã chết)**.

Gia đình bị cáo có 07 anh, em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.

Bị cáo: Chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 24/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà: **Nguyễn Thị Nga** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2022, Khoảng Văn N đi bộ từ nhà đến tổ dân phố Nậm Nhùn, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, mục đích tìm mua Heroine. Đến nơi N gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, N không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đó. Quá trình trao đổi N mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine N tách gói Heroine làm hai phần rồi dùng mảnh giấy màu trắng gói lại và cất vào túi áo khoác trái đang mặc, rồi đi về. Hồi 19 giờ 40 phút cùng ngày, tại tổ dân phố Nậm Nhùn, TT Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, Khoảng Văn N bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang, thu giữ số Heroine trên. Mục đích N tàng trữ Heroine là để sử dụng, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định khối lượng số 01 ngày 15/12/2022 của giám định viên tư pháp theo vụ việc Công an huyện Nậm Nhùn, kết luận: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Khoảng Văn N có khối lượng 0,14 (*không phải mười bốn*) gam.

Tại kết luận giám định số 10/GĐ-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 mẫu chất bột khô màu trắng (Ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. (*không hoàn lại mẫu vật gửi giám định*).

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Khoảng Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Khoảng Văn N theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 02 (hai) gói chất bột khô màu trắng có tổng khối lượng 0,14 (*không phải mười bốn*) gam là heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt tù 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy” và đề nghị xử lý vật chứng. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn*).

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn*).

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được nghe đọc lại và điểm chỉ, bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,14 (*không phải mười bốn*) gam là heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận

giám định số 10/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo N gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 19 giờ 40 phút, ngày 15/12/2022. Tại tổ dân phố Nậm Nhùn, TT Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Khoàng Văn N đã tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng 0,14 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Khoàng Văn N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 0,14 gam Heroine thu giữ của Khoàng Văn N gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật;

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng (*Đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội*): Vô bì còn lại sau khi mở niêm phong vật chứng, đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Xét bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo và để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong vụ án này: Theo lời khai của bị cáo số Heroine bị thu giữ là do bị cáo mua được với một người đàn ông không quen biết, kết quả điều tra không xác định được lai lịch người đàn ông đã bán ma túy cho Khoảng Văn N nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: **Khoảng Văn N** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 15/12/2022.

3/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vỏ bì sau khi mở niêm phong được đựng trong 01(một) phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong của Khoảng Văn N, sinh năm 1995; trú tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của: Lò Văn Hội, Vũ Mạnh Hiếu, Đặng Hồng Hạnh, Lương Văn Đức, Lò A Hiên, điểm chỉ ngón trỏ phải Khoảng Văn N và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

5/Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp

